

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HSST
Ngày: 06/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B –TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Huy Hà

2. Bà Nông Thị Giới

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Loan

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST- HS ngày 26 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử phiên tòa hình sự sơ thẩm số 03/2021/TB - TA ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Lê Thành Đ**, sinh năm 1997, tại Đồng Nai.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2, ấp M, xã L, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Không rõ ràng; nghề nghiệp: Sửa xe Honda; trình độ văn hoá (học vấn) 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trung T (chết) và bà Trần Thị L (1970); vợ tên Phạm Lê Huyền T (1999); tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 23/02/2021 bị Công an thị xã B xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản, đã đóng phạt ngày 06/5/2021. Ngày 29/12/2020 bị Cơ quan điều tra khởi tố và bắt tạm giam cho đến nay.

2. **Nguyễn Khoa H** (Nh), sinh năm 2000, tại Bình Phước.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 7, khu phố X, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn) 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khoa N (1976) và bà Nông Thị Diễm T (1984); bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Ngày 29/12/2020 bị Cơ quan điều tra khởi tố và bắt tạm giam cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1968 (Có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 271 đường U, tổ 7, khu phố G, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

2. Điều Nguyệt, sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: tổ 3, ấp M, xã R, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Thị L, sinh năm 1957 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố G, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

2. Huỳnh Thị Cẩm T, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, ấp Phô Lô, xã S, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thành Đ, Nguyễn Khoa H là đối tượng không nghề nghiệp, nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân Đ đã cùng H thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 23/12/2020, Lê Thành Đ gọi điện thoại nói với Nguyễn Khoa H là “đi làm”, Hào hiểu là đi tìm tài sản để chiếm đoạt nên đồng ý. H điều khiển xe mô tô Honda Blade, biển kiểm soát 61B1-734.22 chở Đạt đi từ nơi ở của Đạt tại nhà trọ Tấn Phước thuộc tổ 4, khu phố S, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước đi tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khi đi ngang qua nhà bà Nguyễn Thị Đ thuộc tổ 7, khu phố G, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước, Đạt nhìn thấy trong sân nhà bà Đ có một chiếc xe mô tô không có người trong cốp, cốp không khóa nên nói với H đứng ngoài cảnh giới còn Đ đi vào dắt xe mô tô Honda Wave RSX, biển kiểm soát 93E1-120.85 của bà Đ dắt ra ngoài. Hào điều khiển xe Honda Blade dùng chân đẩy xe chạy chiếm đoạt được do Đ điều khiển đi về nhà bà Lê Thị L (bà ngoại H). Tại đây, Đ dùng kéo đứt nối dây điện để nổ máy rồi cùng H đem chiếc xe của bà Đẹp đến khu vực cầu Cần Lê thuộc huyện L, tỉnh Bình Phước. Đạt bán xe cho một người tên Đỗ Đức Y với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng) rồi chia cho H 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Đ và H đã sử dụng số tiền trên mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 27/12/2020, H điều khiển xe mô tô Honda Blade đến phòng trọ của Đ nói với Đ đi tìm tài sản để chiếm đoạt thì Đ đồng ý. Khi đi ngang qua nhà ông Điều Ng tại tổ 5, ấp R, xã D, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Đ và H nhìn thấy một xe mô tô trên ổ khóa công tắc điện có cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi, H đứng ngoài cảnh giới, Đ vào nhà mở khóa xe Honda Wave S, biển kiểm soát 67M1-206.64 điều khiển xe chạy đến khu vực cầu Cần Lê bán

cho Đỗ Đức Y với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) rồi chia cho H số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), Đỗ sử dụng tiền của mình để mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết; H tiêu xài cá nhân hết 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), còn 1.000.000đ (một triệu đồng) đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Ông Điều Ngự phát hiện mất xe nên báo Công an thị xã B và giao nộp đoạn video trích xuất từ camera an ninh ghi lại hình ảnh Lê Thành Đ lén lút chiếm đoạt xe mô tô. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B, tỉnh Bình Phước tiếp nhận nguồn tin, làm rõ Đ, H là người chiếm đoạt tài sản như trên.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 73 và 74/KL – HĐĐGTS ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã B kết luận:

- 01 xe mô tô hiệu Wave S màu nâu, biển số 67M1- 206.64 mua vào năm 2012, xe đã qua sử dụng trị giá 3.800.000đ (ba triệu tám trăm nghìn đồng)

- 01 xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ đen, biển số 93E1 - 120.85 mua vào năm 2015, xe đã qua sử dụng trị giá 12.300.000đ (mười hai triệu ba trăm nghìn đồng)

Tổng trị giá tài sản mà Lê Thành Đ và Nguyễn Khoa H (Nh) đã chiếm đoạt là 16.100.000đ (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra còn xác định được vào ngày 13/11/2020, Lê Thành Đ cùng với Nguyễn Văn K chiếm đoạt 01 xe đạp điện trị giá 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng) của bà Nguyễn Thị Nh tại tổ 7, khu phố G, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 25/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố các bị cáo Lê Thành Đ và Nguyễn Khoa H (Nhóc Nhỏ) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Thành Đ và bị cáo Nguyễn Khoa H (Nh) phạm tội trộm cắp tài sản; hai bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trả lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Thành Đ từ 14 đến 18 tháng tù; bị cáo Nguyễn Khoa H (Nhóc Nhỏ) từ 12 đến 16 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã B, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận ngày 23/12/2020 Lê Thành Đ và Nguyễn Khoa H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị Đ 01 xe mô tô Honda Wavw RSX, biển kiểm soát 93E1 – 120.85 trị giá 12.300.000đ (mười hai triệu ba trăm nghìn đồng) đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngoài lần thực hiện hành vi phạm tội trên ngày 27/12/2020, bị cáo Lê Thành Đ và Nguyễn Khoa H còn chiếm đoạt của bị hại Điểu Ng 01 xe mô tô Honda Wave S, biển kiểm soát 67M1- 206.64, trị giá 3.800.000đ (ba triệu tám trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 16.100.000đ (mười sáu triệu một trăm nghìn đồng).

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do bị cáo Lê Thành Đ và Nguyễn Khoa H cùng thực hiện với lỗi cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét các bị cáo đều là người nghiện ma túy, mức độ thực hiện tội phạm là ngang nhau, cùng tham gia với vai trò là người thực hành, số tiền bán tài sản do trộm cắp mà có được chia bằng nhau để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Riêng bị cáo Đ ngày 23/02/2021 bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản nên hình phạt cao hơn bị cáo H. Cần xử phạt tù có thời hạn các bị cáo để có tác dụng răn đe và giáo dục chung.

[5] Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô Honda Blade, biển kiểm soát 61B1- 734.22 là xe do Huỳnh Văn T cho Huỳnh Thị Cẩm T sử dụng. T cho Nguyễn Khoa H mượn, Hào

tự ý sử dụng xe đi trộm cắp, chị Th không biết, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại xe cho chị Huỳnh Thị Cẩm T.

- Đối với 01 cây kéo bằng sắt, vỏ bao tay cầm bằng nhựa màu đen có dòng chữ Hằng Liên đặc biệt 100% thép nhíp xe, một bên bị gãy mũi là tài sản của bà Lê Thị L giao nộp là công cụ Lê Thành Đ tự ý sử dụng để cắt dây điện Wave RSX chiếm đoạt, bà L không biết nên cần trả lại cho bà Lê Thị L.

- 01 quần Jean size 31 màu xanh bạc; 01 áo thun màu xanh đen cổ tròn, mặt trước có dòng chữ NUTRISHOP – MOOVESVILLE; 01 áo vải dài tay màu đen xám, phía trên có nút nhấn màu đỏ bị tạm giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ, Đạt mặc trong lúc chiếm đoạt xe mô tô của bị hại Điều Ng. Lê Thành Đ không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bình xịt hơi cay màu đen trắng, có nút bấm màu đỏ, dài 14,6cm là công cụ các bị cáo mang theo với dự định dùng để chống trả nếu bị phát hiện nhằm tẩu thoát nhưng chưa sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) do Nguyễn Khoa H tự nguyện giao nộp để trả cho bị hại Điều Ng nên giao trả cho bị hại Điều Ng.

- Đối với xe mô tô Honda Wave RSX, biển kiểm soát 93E1-120.85 và 01 xe mô tô Honda Wave S, biển kiểm soát 67M1- 206.64 không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 USB chứa đoạn video ghi lại cảnh Lê Thành Đ thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản ngày 27/12/2020 cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thị Đ yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô bị chiếm đoạt là 12.300.000đ (mười hai triệu ba trăm nghìn đồng), bị hại Điều Ng yêu cầu bồi thường số tiền 3.800.000đ (ba triệu tám trăm nghìn đồng). Xét thấy yêu cầu của bị hại là có căn cứ nên cần chấp nhận. Tại phiên tòa bị cáo Lê Thành Đ tự nguyện nhờ gia đình bồi thường cho bị hại Đ số tiền 3.050.000đ và bồi thường cho bị hại Điều Ng số tiền 1.000.000đ; bị cáo Nguyễn Khoa H tự nguyện nhờ gia đình bồi thường cho bị hại Đ số tiền 3.000.000đ và bồi thường cho bị hại Điều Ng số tiền 1.000.000đ. Số tiền còn lại buộc hai bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Đ số tiền 6.250.000đ và bị hại Điều Ng số tiền 800.000đ.

[8] Những vấn đề liên quan:

Đối với Huỳnh Thị Cẩm T cho bị cáo Nguyễn Khoa H mượn xe, chị Thu không biết việc Hào sử dụng xe để làm phương tiện thực hiện tội phạm nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Huỳnh Thị Cẩm T.

Bà Lê Thị L không biết Đạt và Hào sử dụng kéo sắt để phá ổ khóa công tắc điện của xe chiếm đoạt nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lê Thị L.

Bị cáo Lê Thành Đ vào ngày 13/11/2020 đã cùng với Nguyễn Văn K chiếm đoạt 01 xe đạp điện trị giá 1.900.000đ (một triệu chín trăm nghìn đồng) của bà

Nguyễn Thị P. Do chưa đủ định lượng để cấu thành tội phạm nên ngày 23/02/2021 Công an thị xã B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ đối với Nguyễn Văn K và Lê Thành Đ là đúng quy định. Nguyễn Văn K đã nộp phạt ngày 24/02/2021, Lê Thành Đ nộp phạt ngày 06/5/2021.

Lê Thành Đ khai bán 02 xe chiếm đoạt được cho người tên Đỗ Đức Y (Y khùng), trong quá trình giải quyết Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã xác minh nhưng hiện nay Y không có mặt tại địa phương, khi nào làm việc được xử lý sau.

[9] Kiểm sát viên đề nghị hình phạt tù cho các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp, đúng quy định nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Khoa H (Nhóc Nhỏ) phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50, các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Thành Đ: 16 (mười sáu) tháng tù, tính từ ngày 29/12/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa H (Nhóc Nhỏ): 14 (mười bốn) tháng tù, tính từ ngày 29/12/2020.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 0002670 ngày 01/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B.

- Trả lại cho bà Lê Thị L 01 cây kéo bằng sắt, vỏ bao tay cầm bằng nhựa màu đen có dòng chữ Hằng Liên đặc biệt 100% thép nhíp xe, một bên bị gãy mũi.

- Tịch thu tiêu hủy 01 quần jean size 31 màu xanh bạc; 01 áo thun màu xanh đen cổ tròn, mặt trước có dòng chữ NUTRISHOP – MOOVESVILLE; 01 áo vãi dài tay màu đen xám, phía trên có nút nhấn màu đỏ; 01 bình xịt hơi cay màu đen trắng, có nút bấm màu đỏ, dài 14,6cm.

- Trả cho bị hại Điều Nguyệt số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Lê Thành Đ thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản ngày 27/12/2020.

Trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 587 và Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Thành Đ và Nguyễn Khoa H (Nhóc Nhỏ) có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Đ số tiền 6.250.000đ (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), liên đới bồi thường cho bị hại Điều Nguyệt số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng).

Án phí: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lê Thành Đ và Nguyễn Khoa H (Nhóc Nhỏ) phải nộp 352.000đ (Ba trăm năm mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Hoàn

Nguyễn Minh Đức

Nguyễn Thành Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Mạnh Biện

Nông Thị Giới

Nguyễn Thành Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Hợp

Vũ Thị Dung

Nguyễn Thành Đức